

Số: /TTr-UBND
(DỰ THẢO)

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ
mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng khó khăn
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025**

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; UBND tỉnh Đồng Nai kính trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
- Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008.
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014.
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.
- Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.
- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025.

- Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo.

- Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

2. Sự cần thiết ban hành

Theo quy định tại Điểm b và c Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ ngân sách nhà nước, như sau:

“- Hỗ trợ tối thiểu 70% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 9 Điều 3 Nghị định này;

- Hỗ trợ tối thiểu 30% mức đóng bảo hiểm y tế đối với đối tượng: Học sinh, sinh viên và người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.”

Như vậy, được sự quan tâm của Nhà nước, trong thời gian qua, các đối tượng trên đã được hỗ trợ chính sách tham gia bảo hiểm y tế, chính sách này giúp các đối tượng trên được hỗ trợ một phần kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế đảm bảo quá trình khám chữa bệnh. Tính đến tháng 3/2022, số lượng đối tượng thuộc các nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng là 561.190 người (giảm 33.441 người so với năm 2021). Có thể thấy từ năm 2020 đến nay, do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên nhiều người dân, người lao động gặp khó khăn như người dân tộc thiểu số, người mắc bệnh hiểm nghèo, người thuộc hộ gia đình vừa mới thoát nghèo, người lao động bị mất việc làm... không được đảm bảo về thu nhập tiếp tục tham gia đóng bảo hiểm y tế. Trong khi dịch bệnh vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro ảnh hưởng đến đời sống, sức khỏe của nhân dân.

Mặt khác, theo quy định tại Điểm c và Điểm e, Khoản 5, Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội

đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội như sau:

“c) Quyết định biện pháp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; bảo vệ và chăm sóc người mẹ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo, trẻ mồ côi không nơi nương tựa và người có hoàn cảnh khó khăn khác. Quyết định biện pháp phòng, chống dịch bệnh; biện pháp thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh;

e) Quyết định biện pháp thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; biện pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, biện pháp xóa đói, giảm nghèo.”

Việc mở rộng đối tượng được hưởng mức hỗ trợ bảo hiểm y tế để đảm bảo chính sách an sinh xã hội, đảm bảo cho các đối tượng yếu thế, đối tượng khó khăn được thụ hưởng chính sách chăm sóc sức khỏe là cần thiết. Nội dung chính sách không phải là chính sách đặc thù, riêng biệt của tỉnh Đồng Nai mà là trên cơ sở chính sách hỗ trợ chung của Chính phủ, tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương để mở rộng đối tượng hỗ trợ đảm bảo phù hợp về thẩm quyền theo tinh thần của điểm c và điểm e khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội.

Và theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định: *“Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác, kể cả 20% số kinh phí quy định tại điểm a khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo hiểm y tế (nếu có) xây dựng và trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này”*.

Đồng thời, theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh đã đề ra chỉ tiêu đến năm 2025, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số. Tuy nhiên, đến ngày 11/02/2022, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của người dân trên địa bàn tỉnh mới đạt tỷ lệ 81%, thấp hơn 11% so với chỉ tiêu của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao năm 2022 (chỉ tiêu 92%).

Vì vậy, việc UBND tỉnh tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025 là việc làm cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, tạo điều kiện cho các đối tượng còn gặp khó khăn trong xã hội được chăm lo sức khỏe, góp phần to lớn trong việc đảm bảo

an sinh xã hội và đạt được các chỉ tiêu mà Đại hội Đảng đã đề ra trong giai đoạn 2020 - 2025.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Nhằm hỗ trợ các nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trong việc tham gia bảo hiểm y tế để góp phần chăm lo sức khỏe toàn dân ổn định tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương, đặc biệt trong bối cảnh đại dịch COVID-19 còn diễn biến phức tạp, ngày càng có tác động tiêu cực đến đời sống, sức khỏe của nhân dân.

Đồng thời, việc hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng gặp khó khăn góp phần tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo tỷ lệ theo nghị quyết của Trung ương và Nghị quyết 05 năm của tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025 phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, đảm bảo tính khả thi, tiết kiệm từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cũng như khả năng cân đối ngân sách tỉnh. Đồng thời, phải đảm bảo hiệu quả của chính sách được thực hiện ổn định, lâu dài, không phát sinh thủ tục hành chính.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025.

2. Đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ

- Người dân tộc thiểu số thuộc 24 xã khu vực I thuộc tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Người cao tuổi từ 70 tuổi đến 79 tuổi thuộc 24 xã khu vực I thuộc tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Người mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ.

- Người lao động hết thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp quá 03 tháng chưa tham gia lại BHYT.

- Học sinh khuyết tật học hòa nhập, học sinh tại Trung tâm Nuôi dạy trẻ khuyết tật (không thuộc đối tượng bảo trợ xã hội).

- Người thuộc hộ cận nghèo.

- Học sinh đang theo học tại cơ sở giáo dục các cấp có trụ sở đặt tại 24 xã khu vực I thuộc tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hộ nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Mục tiêu của chính sách

Chính sách này ban hành nhằm hỗ trợ cao hơn mức quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, đồng thời mở rộng đối tượng được hỗ trợ, góp phần bảo đảm ổn định cuộc sống cho các đối tượng khó khăn trong xã hội, qua đó thể hiện chủ trương, chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước “*không để ai bị bỏ lại phía sau*” vì bảo hiểm y tế là một trong những chính sách trụ cột của đảm bảo an sinh xã hội.

2. Nội dung của chính sách

a) Đề xuất mở rộng đối tượng hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế từ nguồn ngân sách địa phương đối với 116.382 đối tượng với kinh phí dự kiến là 280,92 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Người dân tộc thiểu số thuộc 24 xã khu vực I thuộc tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ: Dự kiến 87.570 người với kinh phí hỗ trợ là 211,38 tỷ đồng.

- Người cao tuổi từ 70 đến 79 tuổi thuộc 24 xã khu vực I thuộc tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ: Dự kiến 5.067 người với kinh phí hỗ trợ là 12,23 tỷ đồng.

- Người mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ: Dự kiến 13.245 người với kinh phí hỗ trợ là 31,97 tỷ đồng.

- Người lao động hết thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp quá 03 tháng chưa tham gia lại bảo hiểm y tế: Dự kiến 10.500 người với kinh phí hỗ trợ là 25,34 tỷ đồng.

b) Đề xuất nâng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ 30% lên 100% so với Nghị định số 146/2018/NĐ-CP đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập và học sinh tại Trung tâm Nuôi dạy trẻ khuyết tật: Dự kiến 3.549 với kinh phí hỗ trợ thêm là 5,99 tỷ đồng.

c) Đề xuất nâng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ 70% lên 100% so với Nghị định số 146/2018/NĐ-CP đối với người thuộc hộ cận nghèo: Dự kiến 27.177 người với kinh phí hỗ trợ thêm là 19,68 tỷ đồng.

d) Đề xuất nâng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ 30% lên 50% so với Nghị định số 146/2018/NĐ-CP đối với 63.149 đối tượng với kinh phí hỗ trợ thêm là 30,48 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Học sinh đang theo học tại cơ sở giáo dục các cấp có trụ sở đặt tại 24 xã khu vực I thuộc tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh: Dự kiến 44.301 người với kinh phí hỗ trợ thêm là 21,38 tỷ đồng.

- Người thuộc hộ nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Dự kiến 18.848 người với kinh phí hỗ trợ thêm là 9,09 tỷ đồng.

(Đính kèm các Phụ lục biểu)

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Nguồn nhân lực thực hiện: Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội làm việc tại UBND cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và cơ quan Bảo hiểm xã hội các cấp.

2. Điều kiện thực hiện: Việc triển khai thực hiện chính sách đảm bảo thực hiện dựa trên những điều kiện sẵn có về cơ sở vật chất, thủ tục hành chính đã được ban hành.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025 vào kỳ họp giữa năm 2022, HĐND tỉnh Đồng Nai khóa X.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025; UBND tỉnh xin kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025.

(2) Báo cáo đánh giá tác động chính sách đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Ban VHXX-HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, THNC, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng